

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-PT

Ngày 24 - 8 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thủy;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2021/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo Lê Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2021/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn L, sinh năm 1992 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Nguyễn Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 12 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị:

- Bị hại: Anh Trần Văn H, sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nơi ở: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nhữ Việt A, sinh năm 1959; nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; nơi ở: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

2. Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

3. Anh Trần Quang T2, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

4. Anh Đỗ Trung T3, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn 1 T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Đào Duy L, sinh năm 1982; anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1994; anh Phạm Văn T5, sinh năm 1994 và chị Trịnh Thị Thúy V, sinh năm 1964; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, Lê Văn L và các anh Phạm Văn T1, Phạm Văn T5, Đào Duy L, Đỗ Trung T3 đến phòng hát số 5 quán Karaoke L ở Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam để hát karaoke. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh Trần Văn H, anh Trần Quang T2 và anh Nguyễn Văn T4 cũng đến hát tại phòng số 4 của quán Karaoke L. Nhóm của anh H hát được khoảng hơn 01 tiếng thì L đi sang phòng hát số 4, mời bia nhóm của anh H, rồi quay lại phòng hát số 5. Một lúc sau, anh H đi sang phòng hát số 5 để giao lưu. Do anh H yêu cầu mọi người trong phòng hát số 5 tắt nhạc để mời bia, nhưng nhóm của L không đồng ý, nên giữa anh H và anh T3 xảy ra to tiếng với nhau và anh H bỏ về phòng số 4. Nhìn thấy thái độ của anh H có vẻ bức tức, nên anh T2 hỏi lý do thì anh H kể lại sự việc cho anh T2 nghe. Một lúc sau, anh T2 đi sang phòng của L thì anh H cũng đi theo. Tại đây, anh T2 dùng tay đấm vào người anh T3, anh H cũng định lao vào đánh anh T3, thì L và anh T1 chạy đến can ngăn. Anh T3 bỏ chạy ra ngoài phòng hát, anh T2 và anh H tiếp tục đuổi theo. Anh T1 thấy vậy cầm đoạn gậy bi-a bị gãy, vụt 01 nhát trúng cẳng tay trái của anh T2, rồi bỏ chạy. Tại phòng khách nơi để 2 bàn bi-a, anh H cầm 01 chiếc ghế tựa (Loại có khung bằng nhôm) giơ lên định đánh anh T3 thì L lao vào can ngăn, nên anh H cầm ghế vụt một nhát trúng vùng vai và cổ bên phải của L. L liền dùng tay phải đấm 3 đến 4 nhát vào người anh H. Sau đó, anh T3 chạy ra ngoài sân của quán hát thì anh T2 tiếp tục đuổi theo. L liền cầm theo 02 quả bi-a trên mặt bàn bi-a, chạy đuổi theo anh T3 nhưng không tìm thấy, nên L và anh T2 quay lại phía trong quán thì gặp anh H. Anh H và L đứng đối diện, cách nhau khoảng 03m, giữa hai bên tiếp tục lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. L liền cầm 01 quả bi-a bằng tay phải, ném theo hướng từ sau về trước trúng vào mắt bên phải của anh H gây thương tích. Anh H được mọi người đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế, sau đó đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện Việt Đức Hà Nội và Bệnh viện Mắt Trung ương.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đoạn gậy gỗ sơn màu đen - vàng, dài 71,5cm; 01 quả bi-a số 10 và 01 Giấy phép kinh doanh quán Karaoke L do ông Nhữ Việt A tự nguyện giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 109/20/TgT ngày 24/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo nhỏ vùng đỉnh trái, không ảnh hưởng tới chức năng: 01%. Vỡ lún thành xoang trán không di lệch: 07%. Vỡ xương ổ xương mắt phải: 05%. Vỡ cánh xương mũi, không ảnh hưởng đến chức năng thở: 07%. Vỡ mỏm trán xương hàm trên, không ảnh hưởng chức năng: 08%. Thị lực mắt phải ST(-): 41%. Vỡ thành xoang sàng đơn thuần: không quy định tỷ lệ nên không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 56%.

3. Đặc điểm chiều hướng, cơ chế hình thành vết thương và vật gây thương tích. Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: thương tích sau điều trị đã ổn định và liền sẹo nên không đủ căn cứ xác định chiều hướng. Thương tích vùng đỉnh do vật cứng có cạnh tác động trực tiếp gây nên. Chấn thương vùng mặt (trán, mắt, mũi, xương hàm trên) do vật tày tác động trực tiếp gây nên”.

Tại Văn bản số 65/GĐ-TTPY ngày 30/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam xác định:

“1. Thương tích vùng đỉnh trái. Sẹo nhỏ vùng đỉnh trái, không ảnh hưởng tới chức năng: 01%.

2. Thương tích vùng mặt (trán, mắt, mũi, xương hàm trên). Vỡ lún thành xoang trán không di lệch: 07%. Vỡ xương ổ xương mắt phải: 05%. Vỡ cánh xương mũi, không ảnh hưởng đến chức năng thở: 07%. Vỡ mỏm trán xương hàm trên, không ảnh hưởng chức năng: 08%. Thị lực mắt phải ST(-): 41%. Vỡ thành xoang sàng đơn thuần: không quy định tỷ lệ nên không xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể. Theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích vùng mặt (như trên) gây nên tại thời điểm giám định: 55%”.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn H yêu cầu bị cáo Lê Văn L phải bồi thường các khoản sau : Chi phí thuê xe cứu thương : 1.300.000 đồng; Chi phí đi lại để khám chữa bệnh: 5.000.000 đồng (Thuê taxi, đi xe khách các lần khám lại, ra viện); Tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam: 38.700 đồng; Tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện Mắt Trung ương: 6.032.000 đồng; Tiền mua thuốc: 475.250 đồng; Tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức: 2.290.050 đồng; Tiền khám tại Bệnh viện Mắt Trung ương: 200.000

đồng; Tiền xét nghiệm miễn dịch tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức: 1.096.000 đồng; Khoản thu nhập thực tế bị mất, bao gồm 06 ngày điều trị tại Bệnh viện Mắt và 60 ngày nghỉ sau khi ra viện: 66 ngày x 400.000 đồng = 26.400.000 đồng; Chi phí phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong thời gian điều trị và sau khi ra viện: 30 ngày x 200.000 đồng = 6.000.000 đồng; Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 20.000.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm: 74.000.000 đồng. Tổng số tiền anh Trần Văn H yêu cầu bị cáo Lê Văn L phải bồi thường là: 142.832.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2021/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2021/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2020 và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và bù đắp tổn thất về tinh thần cho bị hại tổng cộng 100.000.000 đồng. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, bị cáo Lê Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại cấp phúc thẩm, bị hại có quan điểm: Đã nhận đủ số tiền 100.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 48/2021/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 06 năm 06 tháng đến 06 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, đơn thể hiện đầy đủ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự và hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã kết tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/8/2020, tại quán Karaoke L ở Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam nhóm của Lê Văn L mâu thuẫn, cãi chửi nhau với nhóm của anh Trần Văn H; dẫn đến Lê Văn L dùng tay phải cầm quả bi-a ném trúng vào mắt bên phải của anh H. Hậu quả làm anh H bị tổn hại sức khỏe 55%; Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định quả bi-a là hung khí nguy hiểm là chính xác. Do vậy, đã tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa sơ thẩm, mặc dù bị cáo chưa bồi thường cho bị hại nhưng bị hại vẫn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Đồng thời, bố bị cáo (Ông Lê Văn S) đã xuất trình đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự của bị hại; gia đình bị cáo có công với cách mạng; bố bị cáo là thương binh; bản thân bị cáo đã tham gia quân ngũ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hà Nam tặng Giấy khen. Tại cấp phúc thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và cần được xem xét tại cấp phúc thẩm. Mặc dù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây tổn hại 55% sức khỏe cho bị hại. Do vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị là phù hợp và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại (Anh Trần Văn H) đã nhận đủ số tiền 100.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường được thể hiện tại Giấy biên nhận tiền ngày 27 tháng 7 năm 2021 và Đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự của bị hại, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 100.000.000 đồng cho bị hại.

[5] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm nhưng án phí sơ thẩm bị cáo vẫn phải chịu theo Bản án sơ thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn L; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2021/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 12 năm 2020; về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) cho anh Trần Văn H.

- Về án phí: Bị cáo Lê Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV&THA Tòa án tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THADS huyện Thanh Liêm;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Đức Thủy